

Số: /BC-UBND

Sơn Mai, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 9 tháng đầu năm 2025

Thực hiện Công văn số 1464/SKHCN-KH&ĐMST ngày 16/9/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị báo cáo kết quả khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 9 tháng đầu năm 2025 để phục vụ phiên họp thứ II của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; UBND xã Sơn Mai báo cáo kết quả như sau:

I. Kết quả công tác về khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Ủy ban nhân dân xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 15/5/2025 của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh liên quan, kịp thời đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, nhất là đảm bảo các điều kiện để vận hành chính quyền cấp xã mới.

Trọng tâm, đã triển khai đảm bảo hạ tầng thông tin và đăng ký các tài khoản, dữ liệu cần thiết đối với chính quyền mới. Cụ thể như:

- Bố trí cơ sở vật chất để đảm bảo Trung tâm Phục vụ hành chính công mới đi vào hoạt động, phục vụ tốt nhất việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho

công dân trên địa bàn xã.

- Đảm bảo 02 đường truyền số liệu chuyên dùng hoạt động ổn định, phục vụ Hội nghị trực tuyến hoạt động chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy và UBND xã.

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống mạng nội bộ LAN tại UBND xã hoạt động ổn định đáp ứng triển khai các phần mềm và sử dụng trao đổi văn bản điện tử giải quyết công của cán bộ công chức, viên chức, nhất là xử lý, giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát, bổ sung thông tin mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị; thực hiện rà soát, lập danh sách thông tin về cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc đơn vị hành chính cấp xã mới đề nghị Văn phòng UBND tỉnh khởi tạo, thay đổi thông tin tài khoản thư điện tử công vụ, theo đó đã tạo mới 60 tài khoản mail công vụ.

- Rà soát, cung cấp thông tin khai báo tài khoản tham gia giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh gửi Sở Khoa học và Công nghệ.

- Hướng dẫn đề nghị thu hồi, thay đổi, cấp mới chứng thư chữ ký số cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân; đề bổ sung tài khoản người dùng vào các Hệ thống liên quan theo đơn vị mới.

- Thành lập Ban Chỉ đạo và quy chế hoạt động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Mai; Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, cấp thôn.

- Thành lập Ban Biên tập và quy chế hoạt động Trang thông tin điện tử xã để vận hành Trang Thông tin hoạt động hiệu quả.

- Triển khai Phong trào thi đua “xã Sơn Mai thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo hằng ngày trên hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (nq57.vn) các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 02 của Ban chỉ đạo Trung ương, ... và triển khai các văn bản chỉ đạo thực hiện (có phụ lục văn bản triển khai thực hiện).

2. Kết quả về hoạt động khoa học, công nghệ

Hoạt động khoa học, công nghệ; đổi mới sáng tạo được quan tâm; bước đầu chủ yếu tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn biết, thực hiện như: các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh để các doanh nghiệp trong và ngoài xã tham gia; các cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có năng lực, thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số; chính sách hỗ trợ, phát

triển các cơ sở, doanh nghiệp vừa và nhỏ; các chương trình đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trên các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, giáo dục, y tế, giao thông...; các chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số nhanh chóng, thuận tiện và minh bạch hơn; giúp các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp kịp thời nắm bắt thông tin, tạo ra sản phẩm, dịch vụ mới, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường...

a) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Về phát triển hạ tầng: Tỷ lệ phủ sóng 4G trên địa bàn đạt 100%.

- Về phát triển nguồn lực: 90% cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng các kỹ năng số căn bản (tính cả tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến và tự học trên các nền tảng đại trà); 80% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ vào quản lý, điều hành và công tác chuyên môn; 50% dân số trưởng thành được tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông....

- Về phát triển chuyển đổi số:

Giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến

+ Kết quả triển khai, sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Có 496/757 hồ sơ phát sinh thực hiện trực tuyến qua cổng dịch vụ công của tỉnh đạt tỷ lệ 65,5%.

+ Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp: 496 đạt tỷ lệ: 100%.

+ Số phản ánh kiến nghị được giải quyết 0 đạt tỷ lệ 0%

Số hóa hồ sơ giải quyết TTHC

+ Tổng số hồ sơ TTHC khi tiếp nhận 421.

+ Số hồ sơ có kết quả số hóa 421.

+ Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ 100%

Thanh toán không dùng tiền mặt

+ Số thủ tục có thu phí và lệ phí thanh toán trực tuyến: 7 đạt tỷ lệ: 100%, số tiền thu 11.695.000 đồng, số tiền miễn, giảm 318.000 đồng (do sử dụng dịch vụ công trực tuyến được miễn, giảm...).

b) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Quyết định 327/QĐ-UBND ngày 26 /5/ 2025 của UBND tỉnh

Ủy ban nhân dân xã đã cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác

tháng, quý, năm. Triển khai sử dụng hiệu quả các nền tảng quốc gia, nền tảng số dùng chung của tỉnh, của các sở, ngành theo danh mục đã được ban hành đảm bảo hoạt động thống nhất, liên thông trên môi trường số.

c) Kết quả thực hiện Thông báo số 309/TB-UBND ngày 30/5/2025 của UBND tỉnh về Kết luận phiên họp lần thứ 1 của Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về PTKH, CN, ĐMST và CDS; triển khai Đề án 06 và công tác CCHC

UBND xã đã bám sát các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong các văn bản, kế hoạch, chương trình của Trung ương, của tỉnh; đồng thời liên tục cập nhật các chỉ đạo mới của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 để tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại địa phương kịp thời, hiệu quả.

3. Kết quả hoạt động đổi mới sáng tạo

a) Công tác triển khai Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 15/9/2025 của Ủy UBND tỉnh về việc tổ chức Ngày hội Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 28/7/2025 về việc triển khai Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Sơn Mai năm 2025 theo Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 02/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, về việc Phát động và Tổ chức và phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 và Công văn số 639/SKH-CN-BCVT&CDS ngày 05/8/2025 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

UBND xã đã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu xây dựng Kế hoạch phát động chiến dịch 30 ngày triển khai chương trình “Bình dân học vụ số” trên nền tảng Bình dân học vụ số do Bộ Công an chủ trì thực hiện.

b) Công tác truyền thông chương trình ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi

UBND xã đã chỉ đạo Trung tâm cung ứng dịch vụ công phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện công tác truyền thông Chương trình ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp tỉnh Quảng Ngãi bằng các hình thức phù hợp: qua chuyên trang, chuyên mục về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trên hệ thống truyền thanh cơ sở và lồng ghép tại các cuộc họp thôn.

c) Triển khai Tuần lễ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi

Sau khi ban hành Kế hoạch phát động chiến dịch 30 ngày triển khai chương trình “Bình dân học vụ số” trên nền tảng Bình dân học vụ số do Bộ Công an chủ trì thực hiện, Ủy ban nhân dân xã sẽ chỉ đạo các cơ quan, tổ chức,

đơn vị; các thôn triển khai thực hiện hiệu quả.

II. Kết quả công tác chuyển đổi số

1. Thể chế số

- Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số xã Sơn Mai năm 2025

- Ủy ban nhân dân xã đã ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành về chuyển đổi số để triển khai chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và văn bản của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Chính quyền số

2.1. Hệ thống quản lý văn bản điều hành iOffice

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice đã hoạt động ổn định, cung cấp 100% tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức (Trừ các đơn vị trường học) thường xuyên thực hiện trao đổi văn bản trên hệ thống; Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp được kết nối thường xuyên với hệ thống máy chủ; tăng cường sử dụng văn bản ký số gửi trên hệ thống để gửi, nhận văn bản nhanh, kịp thời và hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản giấy nhằm tiết kiệm thời gian và tiết kiệm chi phí.

2.2. Tình hình sử dụng chữ ký số

Xác định việc ứng dụng chữ ký số trong cơ quan nhà nước được coi là giải pháp hữu hiệu tạo môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian và chi phí; đáp ứng quy trình ký số văn bản khép kín trên môi trường điện tử, đến nay UBND xã đã đề nghị Cục Chứng thực và bảo mật thông tin thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ cấp mới 06 thiết bị USB token chứng thư chữ ký số cho cá nhân, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ thay đổi nội dung thông tin chứng thư chữ ký số cho 07 cơ quan, đơn vị, 26 cá nhân để thực hiện ký số văn bản điện tử và số hóa hồ sơ thủ tục hành chính; Tỷ lệ cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức đạt tỷ lệ 100%.

2.3. Tình hình sử dụng thư điện tử công vụ

Thực hiện rà soát lập danh sách thông tin về cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc đơn vị hành chính cấp xã mới đề nghị Văn phòng UBND tỉnh khởi tạo, thay đổi thông tin tài khoản thư điện tử công vụ ngay sau khi đi vào hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đến nay 100% cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã đều được cấp hộp thư điện tử công vụ phục vụ trao đổi công việc, số tài khoản thư điện tử đã cấp cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân là: 60 tài khoản được đồng bộ với tài khoản khi sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh như: tài khoản iOffice, tài khoản

DVCTT,... Thuận lợi cho việc trao đổi dữ liệu công việc, tỷ lệ tài khoản thường xuyên đăng nhập trên 98% (do đã tích hợp với tài khoản Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice).

2.4. Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến

Duy trì Hệ thống hội nghị trình hình trực tuyến, đảm bảo kết nối liên thông 03 cấp Trung ương, tỉnh, xã. Trong 9 tháng, đã tổ chức được 27 cuộc họp trực tuyến.

2.5. Hoạt động của Trang thông tin điện tử

- Trang Thông tin điện tử của xã <https://sonmai.quangngai.gov.vn/> đáp ứng yêu cầu theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Trong 9 tháng Số lượng văn bản chỉ đạo, điều hành được cập nhật trên trang: trên 541 văn bản; Số lượng tin, bài: 103 tin, bài.

- Trang Thông tin điện tử xã đã thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền các hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND xã; công khai thủ tục hành chính, minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của xã; các văn bản chỉ đạo điều hành được cập nhật kịp thời lên Trang thông tin điện tử; nội dung tin, bài, hình ảnh được duyệt đưa lên Trang TTĐT đảm bảo tính chính xác, kịp thời.

2.6. Hạ tầng số

- Hiện nay, xã đã triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành; các phòng, ban, đơn vị đều có mạng nội bộ và kết nối Internet. Tỷ lệ trung bình máy tính/cán bộ, công chức đạt 100%. Hệ thống máy tính của các cơ quan, đơn vị được kết nối Internet, hạ tầng băng thông rộng cáp quang tốc độ cao, tạo điều kiện cho các máy tính truy cập nhanh chóng, hiệu quả và tiết kiệm; Bố trí máy tính dành riêng cho soạn thảo văn bản mật không kết nối mạng LAN và internet.

- Tập trung triển khai phủ rộng mạng cáp quang, mạng di động băng thông rộng tạo môi trường thuận lợi trong công tác chuyển đổi số, tăng cường phổ cập, khuyến khích người dân sử dụng dữ liệu di động tốc độ cao 4G và sử dụng thiết bị di động thông minh; Trên địa bàn xã hiện nay có 03 đơn vị cung cấp dịch vụ Viễn thông Internet cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng gồm VNPT, Viettel, Mobifone. Toàn xã có 11 trạm phát sóng mạng thông tin di động (BTS), trong đó: VNPT 02 trạm, Viettel 09 trạm. 100% các thôn, khu dân cư trên địa bàn các xã đã được phủ sóng di động 4G.

- Hệ thống đài truyền thanh xã đã được đầu tư, nâng cấp sang công nghệ ứng dụng CNTT-VT thay cho công nghệ truyền thống (FM, có dây); hiện tại có 07/15 cụm loa trên địa bàn xã đang vận hành hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng CNTT, trong thời gian đầu tư, nâng cấp đáp ứng tốt cho việc quản lý, vận

hành, thông tin phục vụ Nhân dân.

2.7. Công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin

- Việc thực hiện các biện pháp về đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trên không gian mạng được UBND xã triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về an toàn thông tin; ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng như: Công văn số 46/UBND-VHXXH ngày 18/7/2025 của UBND xã Sơn Mai về triển khai một số giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; Công văn số 138/UBND-VHXXH ngày 22/8/2025 của UBND xã Sơn Mai về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng dịp Lễ Quốc khánh 02/9.

- Thực hiện tốt các quy định bảo vệ bí mật nhà nước trong quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống mạng nội bộ, Internet, hệ thống phần mềm quản lý văn bản VNPT- IOOffice, Trang thông tin điện tử. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc bố trí máy tính không kết nối internet để soạn thảo các văn bản thuộc danh mục bí mật Nhà nước nhằm tránh lộ lọt mất thông tin.

- Thường xuyên thực hiện việc thông báo, cảnh báo các lỗ hổng, điểm yếu an toàn thông tin trong các dịch vụ, ứng dụng nhằm hạn chế các sự cố gây mất an toàn an ninh thông tin.

Tăng cường giám sát an ninh mạng, kịp thời phát hiện hoạt động tấn công mạng, phối hợp các cơ quan chức năng đề điều tra, xác minh, xử lý đối tượng thực hiện tấn công mạng.

3. Phát triển kinh tế số

- Trong 9 năm 2025, các ngân hàng trên địa bàn xã tiếp tục triển khai các dịch vụ, sản phẩm mới phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử; thường xuyên triển khai đăng thông tin quảng cáo, quảng bá các sản phẩm dịch vụ, tiện ích trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn để tuyên truyền, quảng bá; triển khai chương trình miễn, giảm nhiều gói dịch vụ khuyến khích người dân sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. Các phương tiện thanh toán phục vụ hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, nâng cao chất lượng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp, trong đó nổi bật là: Dịch vụ mở tài khoản thanh toán bằng phương thức điện tử (eKYC), thanh toán nhanh QR Code...

- Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai chi trả trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã triển khai đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã: 336 đối tượng. Đã đăng ký tài khoản: 336/336 đối tượng, đạt tỷ lệ 100%; thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt cho các trường hợp có đăng ký tài khoản: 336/336 đối tượng, đạt tỷ lệ 100%. Cập nhật 100% mã định danh và thông tin khác của đối tượng BTXH vào

hệ thống cơ sở dữ liệu BTXH; Đối tượng người có công trên địa bàn xã: 122 đối tượng. Đã đăng ký tài khoản: 122/122 đối tượng, đạt tỷ lệ 100%; thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt cho các trường hợp có đăng ký tài khoản: 122/122 đối tượng, đạt tỷ lệ 100%.

4. Xã hội số

- Căn cứ Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát động và Tổ chức Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, Giấy mời số 36/GM-UBND ngày 25/7/2025 của UBND tỉnh, gần 200 cán bộ, công chức, viên chức tham dự Lễ phát động và tập huấn AL do UBND tỉnh tổ chức trực tuyến; đồng thời UBND xã Sơn Mai đã ban hành Kế hoạch Phát động và Tổ chức phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Sơn Mai với khoảng 600 cán bộ, công chức, viên chức và Người dân tham gia.

Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã (21 thành viên) và 15 tổ công nghệ số cộng đồng của 15 thôn (86 thành viên).

- Thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 11/9/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Truyền thông nâng cao hiệu quả sử dụng Ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ hoạt động của tổ chức và công dân tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 944/SKHCN-BCVT&CĐS ngày 19/8/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi về việc tiếp tục triển khai cài đặt và sử dụng Ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ hoạt động của tổ chức và công dân tỉnh Quảng Ngãi; UBND xã Sơn Mai đã ban hành các văn triển khai đến với cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn xã triển khai cài đặt các nền tảng số (C-Quangngai); Ứng dụng VNeID; sổ sức khỏe điện tử; ...

III. Thuận lợi, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp

1. Thuận lợi

- Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển KHCN, ĐMST và CĐS đạt được kết quả quan trọng góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Hoạt động chuyển đổi số đã từng bước xây dựng ba trụ cột là Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số, bước đầu đã đạt được các kết quả quan trọng.

2. Hạn chế, nguyên nhân

- Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã còn chậm; quy mô, tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo còn hạn chế; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng

tạo chưa có bước đột phá; hạ tầng công nghệ số còn hạn chế, chưa được đầu tư đầy đủ, đồng bộ.

- Việc huy động các nguồn lực để tiến tới xã hội hoá các hoạt động khoa học và công nghệ chưa đạt kết quả đề ra, ngân sách triển khai cho hoạt động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn rất hạn chế.

- Nguồn nhân lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số của đơn vị để đáp ứng yêu cầu chất lượng chuyên môn còn thiếu.

3. Giải pháp

- Tập trung vào việc ứng dụng các thành tựu KH, CN, ĐMST & CDS phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương để nâng cao năng lực cạnh tranh, đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

- Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực KH&CN đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực ưu tiên phù hợp với địa phương.

- Phát triển hạ tầng KH&CN và hạ tầng số hiện đại, đồng bộ: Đảm bảo nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

- Phát triển chính quyền số: Hướng tới việc có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn....

IV. Nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2025

1. Triển khai các nền tảng số và phần mềm dùng chung của tỉnh.

2. Tuyên truyền, tập huấn, nâng cao nhận thức và năng lực về đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng nhằm khuyến khích đổi mới sáng tạo.

3. Tăng cường ứng dụng, khuyến khích hợp tác nghiên cứu, kết nối với các đơn vị, cá nhân, nhà khoa học thực hiện chuyển giao khoa học công nghệ, mô hình, công tác đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm cho người dân, doanh nghiệp.

4. Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, thuận tiện, hiệu quả, công khai, minh bạch.

5. Tổ chức tập huấn kỹ năng cơ bản về ứng dụng AI cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, người dân. Cụ thể: Tổ

chức ra quân tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số, sử dụng nền tảng số đến từng địa bàn dân cư; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND tỉnh: Quan tâm bố trí và cấp kinh phí cho xã để thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ: Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Mở các lớp tập huấn về hướng dẫn công tác Chuyển đổi số cho cán bộ, công chức. Hướng dẫn triển khai, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả, đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ, tích hợp, liên thông từ cấp Trung ương đến tỉnh và xã.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 9 tháng đầu năm 2025 của UBND xã Sơn Mai.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Thành viên BCD PTKHĐMSTCĐS và ĐA 06;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT, VHHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thanh Minh